

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu "Mua sắm hóa chất xét nghiệm phục vụ công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng" với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng

Địa chỉ: Tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, thành phố Hải Phòng

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá

- Phạm Thị Huyền

- Chức vụ: Trưởng phòng Điều dưỡng

- Số điện thoại: 0987429372

- Email: phongdieuduongbvvhcthp@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

3.1. Gửi qua đường thư về địa chỉ : Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng.

Địa chỉ: Tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, thành phố Hải Phòng (ghi bên ngoài bì thư Báo giá hóa chất xét nghiệm)

3.2. Nhận trực tiếp tại: Phòng Điều dưỡng - Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng.

Địa chỉ: Tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, thành phố Hải Phòng

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ 00 ngày 15 tháng 5 năm 2026 đến trước 08 giờ 00 ngày 25 tháng 5 năm 2026 (Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.)

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 25 tháng 5 năm 2026

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá: Theo phụ lục đính kèm

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng. Địa chỉ: Tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, thành phố Hải Phòng.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 7 ngày, kể từ khi nhận được yêu

cầu giao hàng của Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán 100% sau khi ký biên bản nghiệm thu và bàn giao bên B hoàn tất các thủ tục thanh toán

5. Các thông tin khác:

- Hãng cung cấp, nhà sản xuất gửi báo giá theo mẫu đính kèm
- Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí và lệ phí theo quy định

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- BGD(đề báo cáo)
- Phòng KHTH(đề đăng tin)
- Lưu VT, PDD



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

BSCKII - ThS: Hồng Hữu Cường

H
B
Y
H
S

Phụ lục

(Kèm Yêu cầu báo giá số 176 /YCBG-YHCTHP ngày 14 tháng 5 năm 2026 của
Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng)

ST T	Tên hóa chất	Đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hóa chất xét nghiệm Ure	"A. Reagent A: Good buffer 250 mmol/l 2-Oxoglutarate 7.5 mmol/l Urease (Jack bean) $\geq 5,000$ U/l GLDH (microbial) ≥ 800 U/l B. Reagent B: NADH 0.28 mmol/l Độ tái lập (Inter-assay precision): $CV \leq 2.36\%$ Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	500 ml/hộp	Hộp	2
2	Hóa chất HDL- Cholesterol	A. Reagent A: Cholesterol oxidase solution (< 3000 U/l) Peoxydase (< 5000 U/l) N-ethyl-N-(2-hydroxy-3 sulfopropyl)- 3-toluidine disodium (TOOS) (< 1 mM) B. Reagent B: Detergent solution ($< 2\%$) Cholesterol esterase (< 3000 U/l) 4-aminoantipyrine (4-AAP) (< 1 mM) Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	72 ml/hộp	Hộp	6
3	Que thử chuẩn chuẩn dương tính dùng máy xét nghiệm nước tiểu	Hóa chất kiểm tra độ chuẩn dương tính dùng cho máy phân tích nước tiểu. Thành phần: Glucose; crystalline bilirubin; sodium methyl acetoacetate; bovine hemoglobin; bovine serum albumin; 5-(4-sulfobutoxy)-2- methylindole sodium salt; sodium nitrite; protease (fungal) Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	25 test/hộp	Hộp	2
4	Que thử chuẩn âm tính dùng cho máy xét nghiệm nước tiểu	Hóa chất kiểm tra độ chuẩn âm tính dùng cho máy phân tích nước tiểu. Thành phần: Potassium phosphate monobasic and dibasic; sodium chloride; ure Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	25 test/hộp	Hộp	2

H PH
VH VIỆN
CỔ TRUY
PHÒNG
*



CÔNG TY

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Email:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh-phúc

....., ngày tháng năm 2026

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các trang thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Tên TTB	Model	Thông số kỹ thuật, cấu hình	Hãng nước sản xuất	Năm sản xuất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về cấu hình, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan)(nếu có)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày tháng năm 2026 [ghi ngày tháng năm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng năm 2026

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
 - (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
 - (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
 - (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
 - (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
 - (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
 - (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
 - (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
 - (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
 - (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.